

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRỒNG 1 TỶ CÂY XANH CỦA THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án trồng 01 tỷ cây xanh theo Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (*sau đây gọi là Đề án*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án, đưa việc trồng cây xanh trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, trong từng khu dân cư nông thôn, khu đô thị, khuôn viên trường học, khu công nghiệp, công sở... với sự tham gia của người dân; huy động tối đa nguồn lực của xã hội, từng bước nâng cao chất lượng và độ che phủ của rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Giao chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể đến từng huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng để tổ chức thực hiện; phân đầu hoàn thành cao nhất mục tiêu Kế hoạch đề ra, việc thực hiện Đề án phải thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia trồng cây, trồng rừng.

- Tuyên truyền, vận động để Nhân dân hiểu, thay đổi suy nghĩ và hành động về công tác trồng rừng, bảo vệ rừng và trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh đô thị, từng bước nâng cao chất lượng môi trường sống của Nhân dân.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào trồng cây, trồng rừng; nhân rộng các mô hình về xã hội hoá phát triển cây xanh đạt hiệu quả trong các năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

Giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh trồng 42,3 triệu cây, trong đó: 03 triệu cây phân tán (*tương đương diện tích 2.000 ha*) và 39,3 triệu cây xanh trồng rừng tập trung trên đất trống (*tương đương diện tích 19.651 ha*), cụ thể:

1.1. Trồng cây xanh phân tán (khu vực đô thị và nông thôn)

a) Số lượng: 03 triệu cây, trung bình mỗi năm trồng 600.000 cây.

b) Loài cây trồng: Cây đa mục đích, cây cảnh quan phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán canh tác của từng địa phương, từng khu vực cụ thể; ưu tiên trồng cây bản địa, các loài cây thân gỗ có giá trị bảo vệ môi trường, tác dụng phòng hộ cao. Lưu ý: Không chọn các loài cây xanh hạn chế trồng và cấm trồng trong đô thị theo quy định tại Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn liên quan.

c) Địa điểm trồng:

- Khu vực đô thị, khu dân cư tập trung: Trồng trên hè phố, công viên, vườn hoa, quảng trường, khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, các công trình tín ngưỡng, nhà ở và các công trình công cộng khác,...

- Khu vực nông thôn: Trồng trên đất vườn, hành lang giao thông, ven sông, kênh mương, bờ đồng, nương rẫy; khu văn hóa lịch sử, tôn giáo, khu, cụm công nghiệp; kết hợp phòng hộ trong khu canh tác nông nghiệp và các mảnh đất nhỏ phân tán khác...

1.2. Trồng cây xanh trong rừng tập trung

a) Số lượng: Trồng tập trung 39,3 triệu cây (tương đương 19.651 ha), trung bình mỗi năm 7,86 triệu cây (tương đương 3.990 ha).

b) Loài cây trồng:

- Đối với rừng phòng hộ: Trồng rừng bằng loài cây có bộ rễ sâu bám chắc, ưu tiên cây bản địa và có khả năng chống chịu, sinh trưởng, phát triển tốt.

- Đối với rừng sản xuất: Tập trung trồng các loài cây có năng suất, chất lượng cao, khuyến khích sử dụng các giống cây sản xuất bằng mô, hom; kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày; chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn ở những nơi có điều kiện thích hợp. Ưu tiên trồng các loài cây như Keo lai mô, Keo hom, Thông 3 lá, Bời lời đỏ, Mắc ca, Bạch đàn cự vĩ,...

c) Địa điểm trồng:

- Đối với đất rừng phòng hộ, đặc dụng: Diện tích đất quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ, đặc dụng theo quy định, trong đó ưu tiên trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ xung yếu.

- Đối với đất rừng sản xuất: Diện tích đất được quy hoạch trồng rừng sản xuất theo quy định.

(Có biểu 01 phân bổ chi tiết kèm theo)

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Rà soát bố trí đất thực hiện kế hoạch

- Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án rà soát quy hoạch sử dụng đất, bố trí diện tích đất trồng rừng phòng hộ và trồng mới rừng sản xuất phù hợp với quy hoạch; bố trí diện tích đất trồng cây xanh đô thị, khu dân cư, công sở, dọc các tuyến đường giao thông; đất trồng cây xanh nông thôn... phù hợp với địa phương, đơn vị mình.

- Đảm bảo diện tích đất đai trồng cây phân tán phải có chủ quản lý cụ thể. Diện tích đất có khả năng trồng cây thuộc các tổ chức và hộ gia đình thì các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm quản lý và có kế hoạch trồng, chăm sóc cây xanh hàng năm. Đối với diện tích đất công, các công trình công cộng, đường giao thông, bờ kênh mương thủy lợi... thì chính quyền địa phương tổ chức giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hiệp hội, đoàn thể, Nhân dân trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây phân tán nhân dịp Tết trồng cây hàng năm.

2.2. Về cây giống và kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng

- Căn cứ kế hoạch trồng cây hàng năm, các địa phương chủ động chuẩn bị đủ số lượng cây giống đảm bảo chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật, đáp ứng mục tiêu trồng cây đối với từng đối tượng.

- Ưu tiên chọn loài cây trồng gỗ lớn, lâu năm, đa mục tiêu, các loài cây bản địa phù hợp với từng địa phương, tăng tỷ lệ sử dụng các loài cây sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô, tạo hom; trồng cây trong những ngày thời tiết ẩm, có mưa ẩm, trong khung thời vụ (tháng 7 - 8 hàng năm) để đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt.

- Tổ chức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và cây xanh theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật của từng loài cây, cụ thể:

+ Khu vực đô thị: Lựa chọn loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái của từng địa phương, từng khu vực; Trồng, chăm sóc cây xanh đô thị theo quy định tại Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý cây xanh trên đô thị trên địa bàn tỉnh; tuân thủ theo quy hoạch đô thị được cấp thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng yêu cầu quy trình kỹ thuật, khoảng cách cây trồng, an toàn giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật và nhà ở... áp dụng thâm canh để cây đạt tỷ lệ sống cao, sinh trưởng, phát triển tốt, sớm phát huy tác dụng, cảnh quan, như sau:

(1) Thiết kế cây xanh sử dụng công cộng đô thị phải phù hợp với không gian đô thị; tổ chức hệ thống cây xanh sử dụng công cộng phải căn cứ vào điều

kiện tự nhiên, khí hậu, môi trường, cảnh quan thiên nhiên, điều kiện vệ sinh, bố cục không gian kiến trúc, quy mô, tính chất cũng như cơ sở kinh tế kỹ thuật, truyền thống tập quán cộng đồng của đô thị.

(2) Cây xanh đường phố phải thiết kế hợp lý để có tác dụng trang trí, cảnh quan đường phố, cải tạo vi khí hậu, không gây độc hại, nguy hiểm và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị.

(3) Cây xanh ven sông, suối phải có tác dụng chống sạt lở, bảo vệ bờ, dòng chảy, chống lấn chiếm mặt nước.

(4) Thiết kế công viên, vườn hoa phải lựa chọn loại cây trồng và giải pháp thích hợp tạo được bản sắc và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương.

+ Khu vực nông thôn: Lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, tập quán canh tác; ưu tiên trồng cây bản địa lâu năm, cây gỗ lớn, trồng cây đa mục đích.

+ Cây xanh sau khi trồng phải được phân công, phân cấp chăm sóc, quản lý bảo vệ không để bị chặt phá, trâu bò phá hoại đảm bảo tỷ lệ thành công cao nhất.

2.3. Về huy động nguồn lực

Tăng cường huy động mọi nguồn lực xã hội, thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn triển khai để trồng và bảo vệ cây xanh, trong đó:

- Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, trồng, chăm sóc duy trì cây xanh trên các khu đất quy hoạch công viên, vườn hoa kết hợp với quảng cáo, thương mại, kinh doanh, dịch vụ; kêu gọi, vận động các doanh nghiệp đóng góp kinh phí trồng mới cây xanh ở một số tuyến đường trọng điểm và giao cho đơn vị chức năng duy trì bảo vệ cây xanh.

- Lồng ghép các chương trình đầu tư của Nhà nước như: Kế hoạch phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; các dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng khu công nghiệp, công sở, làm đường giao thông có hạng mục trồng cây xanh được các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện; các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác,...

- Sử dụng một phần kinh phí hợp pháp từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng của các chủ rừng; nguồn thu được từ bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nhưng không xác định được hoặc chưa xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng và các nguồn tiền khác liên quan đến dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

- Ngoài sự đóng góp về vốn để mua vật tư, cây giống; tích cực huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức, đoàn thể, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

2.4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân để tích cực tham gia trồng cây, trồng rừng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc trồng cây xanh; tăng cường ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của Nhân dân, vận động Nhân dân tố giác những hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và các hành vi phá hoại cây xanh, đặc biệt là cây xanh ở những nơi công cộng, đường phố, đô thị.

- Vận động Nhân dân trong các khu dân cư tập trung, trong khu quy hoạch đô thị mới làm tốt công tác bảo vệ cây xanh ở các khu công viên, vườn hoa đã được nhà nước đầu tư xây dựng, để duy trì cảnh quan, tạo nơi thư giãn, nghỉ ngơi kết hợp với sinh hoạt cộng đồng.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, đoàn thể tổ chức phát động phong trào thi đua để kêu gọi, vận động cán bộ, công chức, hội viên và Nhân dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả; đưa nhiệm vụ trồng cây trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành và mọi người dân.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch: 637.095,4 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương): 249.397,8 triệu đồng.

- Huy động từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh: 315.807,6 triệu đồng.

- Trích từ nguồn cung ứng dịch vụ môi trường rừng (*nguồn tiền dự phòng dịch vụ môi trường rừng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012 còn tồn tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh¹; nguồn thu được từ bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nhưng không xác định được hoặc chưa xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng, tiền lãi gửi ngân hàng từ khoản thu này*): 71.890 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

¹ Đối với nguồn tiền dự phòng dịch vụ môi trường rừng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012 đã thực hiện theo Văn bản số 456/TTg-KTN ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ còn tồn tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh: Chỉ thực hiện sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ (Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 668/UBND-NNTN ngày 26 tháng 02 năm 2021 báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan đầu mối kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây trồng theo quy định; hướng dẫn lựa chọn cơ cấu các loại cây trồng phù hợp với địa phương; tuyên truyền, phổ biến kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng đảm bảo yêu cầu đề ra.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành và các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đề ra.

2. Sở Xây dựng phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan rà soát các quy hoạch xây dựng, xác định diện tích đất khuôn viên khu đô thị, khu, cụm công nghiệp phục vụ trồng cây phân tán; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc trồng cây phân tán tại các khu đô thị, khu, cụm công nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu lập kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum để các đơn vị, địa phương căn cứ thực hiện trồng cây xanh theo quy định.

4. Sở Giao thông vận tải phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các dự án phát triển giao thông gắn với trồng cây xanh; bảo đảm các đường giao thông đô thị và nông thôn được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

5. Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ nhiệm vụ, chức năng quản lý của ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện rà soát quỹ đất tại khuôn viên trụ sở các cơ sở y tế, trường học, đảm bảo được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước đầu tư các chương trình, dự án về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh. Có Phương án thường xuyên kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh.

7. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng, trồng cây phân tán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá cây giống phục vụ cho trồng rừng, cây phân tán hàng năm để các đơn vị thực hiện.

8. Các Sở, ban ngành căn cứ nhiệm vụ, chức năng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương thực hiện Kế hoạch; đăng ký thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và có Văn bản thống kê kết quả thực hiện hàng năm của đơn vị gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi trồng để tổng hợp.

9. Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác thu tiền dịch vụ môi trường, giải ngân kịp thời tiền dịch vụ môi trường cho các chủ rừng để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc sử dụng nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng để hỗ trợ mua cây giống phục vụ nhiệm vụ Tết trồng cây hàng năm theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ điều kiện thực tế, chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ hưởng ứng Đề án trồng 01 tỷ cây xanh hàng năm.

- Trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Kon Tum đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các đơn vị liên quan xác định các khu vực chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương, khu vực ổn định, không thay đổi mục đích sử dụng đất trong kỳ quy hoạch để ưu tiên bố trí trồng cây đô thị, trồng cây phân tán và trồng rừng.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch này; chủ động rà soát quỹ đất, triển khai thực hiện tốt kế hoạch trồng cây xanh theo chỉ tiêu được giao.

- Kêu gọi, huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh vì cộng đồng,...

- Chỉ đạo gieo ươm, chuẩn bị đủ cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể theo kế hoạch, dự án được duyệt.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án phát triển cây xanh trên địa bàn; giao chỉ tiêu kế hoạch trồng cây hàng năm cho các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị và từng khu dân cư; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, trường học, lực lượng vũ trang và Nhân dân tích cực tham gia trồng cây, trồng rừng.

- Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát, phân công trách nhiệm cho các xã phường, thị trấn, các tổ chức, đoàn thể trong quá trình trồng, chăm sóc, bảo vệ, quản lý rừng và cây phân tán.

- Hàng năm đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, biểu dương khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

11. Các đơn vị chủ rừng tiếp tục tập trung bảo vệ vốn rừng hiện có, chú trọng công tác phát triển rừng, khai thác sử dụng rừng đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên được giao quản lý sử dụng để tạo nguồn thu cho công tác phát triển rừng, trồng cây phân tán. Sử dụng một phần kinh phí hợp pháp từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng để thực hiện trồng cây phân tán.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động các thành viên tham gia trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh; huy động nguồn vốn trong các tổ chức, doanh nghiệp, quyên góp của các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng cho phát triển cây xanh; triển khai các hoạt động tình nguyện tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng về mục đích, ý nghĩa của việc trồng và bảo vệ rừng, cây xanh; động viên, khuyến khích, kêu gọi toàn dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội.

13. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, Cổng Thông tin Điện tử tỉnh tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng về Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025 và vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.
